



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

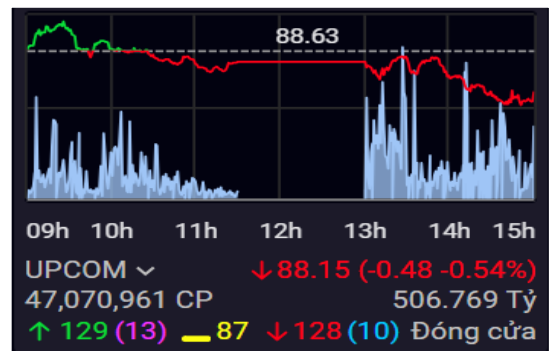
Kết thúc phiên giao dịch 17/4/2024, các chỉ số tiếp tục giảm. VN-Index giảm 1.86%, xuống mức 1,193.01 điểm; HNX-Index giảm 1.15%, xuống mức 226.20 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 859 triệu đơn vị, giảm 36.6% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX giảm 37.42% so với phiên trước, đạt hơn 86 triệu đơn vị.

Về mức độ ảnh hưởng, LPB, MSN, GMD là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với gần 1 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, BID, CTG, GVR là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Các nhóm ngành hầu hết diễn biến tiêu cực. Nhóm ngành duy nhất ghi nhận tăng trưởng là ngành y tế (APC +4.41; TRA 3.95%). Giảm mạnh nhất là ngành hóa chất (GVR -5.60%; DPR -4.07%) và ngành dịch vụ tài chính (FTS -6.84%; BSI -6.14%).

Khối ngoại bán ròng trên sàn HOSE với giá trị hơn 992 tỷ đồng, tập trung mua ròng tại các mã FUEVFNVD (339 tỷ VND), VHM (145 tỷ VND), SHB (95 tỷ VND). Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng hơn 27 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã TIG (9 tỷ VND), PVS (8 tỷ VND), SHS (7 tỷ VND).

### Diễn biến thị trường



Hàng hóa/chỉ số	Giá	% thay đổi
Vàng (USD/oz)	2,348.40	+0.43%
Thép HRC (USD/tấn)	519.00	-0.57%
Dầu Brent (USD/b)	90.53	+0.12%
Cao su (USD/kg)	345.00	-0.09%
Tỷ giá USD/VND	24,935.0	+0.04%
DXY index	105.25	-0.07%

Nguồn: Investing.com, Guotai Junan (VN)



## Tin tức vĩ mô đáng chú ý

### **Đơn giá cao, xuất khẩu cao su quý I/2024 tăng cả lượng và trị giá**

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, tháng 3/2024, xuất khẩu cao su của Việt Nam đạt gần 116.1 nghìn tấn, trị giá 180.36 triệu USD, tăng 32.3% về lượng và tăng 38.8% về trị giá so với tháng 2/2024; So với tháng 3/2023 tăng 0.2% về lượng và tăng 10% về trị giá.

Xuất khẩu cao su sang một số thị trường tăng mạnh. Lũy kế 3 tháng đầu năm 2024, xuất khẩu cao su đạt 414.31 nghìn tấn, trị giá 607.35 triệu USD, tăng 8.5% về lượng và tăng 14.3% về trị giá so với cùng kỳ năm 2023.

Về giá xuất khẩu, tháng 3/2024, giá cao su xuất khẩu bình quân đạt 1.554 USD/tấn, tăng 4.9% so với tháng 2/2024 và tăng 9.9% so với tháng 3/2023. Lũy kế 3 tháng đầu năm 2024, giá cao su xuất khẩu bình quân đạt 1.466 USD/tấn, tăng 5.3% so với cùng kỳ năm 2023.

### **Kim ngạch xuất khẩu của Nhật Bản lần đầu tiên vượt 100,000 tỷ yen**

Bộ Tài chính Nhật Bản ngày 17/4 cho biết xuất khẩu của nước này đã tăng tháng thứ 4 liên tiếp do đồng yen yếu và nhu cầu ở Trung Quốc gia tăng tạo ra lực đẩy cần thiết cho nền kinh tế khi tiêu dùng nội địa sụt giảm.

Theo Bộ Tài chính Nhật Bản, kim ngạch xuất khẩu của Nhật Bản trong tháng Ba vừa qua tăng 7.3% lên 9,470 tỷ yen (61.09 tỷ USD), trong khi kim ngạch nhập khẩu giảm 4.9%, xuống còn 9,100 tỷ yen (58.70 tỷ USD). Nhờ đó thâm hụt thương mại của nước này trong tài khóa 2023 giảm khoảng 70% so với tài khóa trước đó, xuống còn 5,890 tỷ yen (38 tỷ USD).

Trong tài khóa 2023 (kết thúc vào ngày 31/3 vừa qua), xuất khẩu của Nhật Bản tăng 3.7% lên 102,900 tỷ yen. Đây là lần đầu tiên kim ngạch xuất khẩu của Nhật Bản vượt 100,000 tỷ yen và là năm thứ 3 liên tiếp đạt mức cao kỷ lục. Trong khi đó, kim ngạch nhập khẩu của nước này trong tài khóa 2023 giảm 10.3% xuống còn 108,790 tỷ yen - giảm lần đầu tiên sau 3 năm do giá than, khí tự nhiên hóa lỏng và dầu thô đều giảm ở mức 2 chữ số.

## TIN DOANH NGHIỆP

### **SHS: Doanh thu giảm 5%, lãi sau thuế tăng gấp 3.5 lần**

SHS ghi nhận lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023 đạt 559.293 tỷ đồng, tăng 245% so với năm trước. Nguyên nhân chủ yếu là do TTCKVN năm 2023 thuận lợi hơn so với năm 2022.

Trong cơ cấu doanh thu, lãi từ hoạt động cho vay và phải thu đạt 547.158 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng lớn nhất; thu từ hoạt động môi giới ghi nhận 222.3 tỷ đồng, giảm 33.3%; hoạt động tư vấn tài chính giảm mạnh 80.6%, chỉ còn 16.28 tỷ đồng.



Chi phí hoạt động của SHS cũng giảm 44.3% xuống còn 606.4 tỷ đồng, trong đó phần lớn từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) là 336.7 tỷ đồng, giảm mạnh 388.2 tỷ so với năm 2022. Chi phí tài chính giảm từ 163.3 tỷ đồng xuống 58.7 tỷ đồng, nhưng chi phí quản lý của SHS tăng 17.5% lên 115.5 tỷ đồng.

SHS đạt lợi nhuận trước thuế 684.1 tỷ đồng, sau khi trừ các khoản thuế phí, lãi sau thuế năm 2023 là 559.2 tỷ đồng. Nhìn lại kết quả kinh doanh năm 2023, SHS có doanh thu hoạt động 1.460 tỷ đồng, giảm hơn 5% so với năm trước. Song, lãi sau thuế gấp gần 3.5 lần.

### **PVP: Lãi quý I/2024 tăng 11%, lên 64.5 tỷ đồng**

Tại Đại hội, chia sẻ về kết quả kinh doanh quý đầu năm, Chủ tịch HĐQT PVP Lê Mạnh Tuấn cho biết trong quý I/2024, Công ty ghi nhận kết quả kinh doanh thuận lợi và vượt kế hoạch nhờ đà thuận lợi của thị trường khi mà Công ty đã ký các hợp đồng dài hạn, giá cước thị trường tương đối tốt. Ước tính trong quý I/2024, doanh thu vượt 30% so với kế hoạch, lợi nhuận trước thuế khoảng 64.5 tỷ đồng, vượt 34% so với kế hoạch, tăng 11% so với cùng kỳ

Về kế hoạch tài chính, trong năm 2024, PV Trans Pacific đặt kế hoạch tổng doanh thu 1,700 tỷ đồng, tăng 17.2% so với kế hoạch năm 2023, lợi nhuận sau thuế dự kiến 176 tỷ đồng, tăng 10% so với kế hoạch năm 2023 và nộp ngân sách Nhà nước dự kiến 56.4 tỷ đồng.

Được biết, trong năm 2023, PV Trans Pacific ghi nhận tổng doanh thu 1,731.4 tỷ đồng, bằng 119% so với kế hoạch doanh thu 1,450 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 188.08 tỷ đồng, bằng 118% so với kế hoạch lãi 160 tỷ đồng.

### **CTD: Coteccons và Kusto Group đã ký kết hợp tác chiến lược**

Kusto Group cam kết đầu tư 200 triệu USD thông qua hợp tác đồng đầu tư với Coteccons trong giai đoạn từ 2024 - 2028.

Theo Coteccons, quan hệ đối tác này cho phép Công ty thúc đẩy hiệu quả trong hoạt động kinh doanh cốt lõi của mình bằng cách tận dụng sự hỗ trợ của các khoản đầu tư chiến lược để gia tăng việc tạo ra các giải pháp toàn diện cho khách hàng truyền thống của Coteccons, tạo lợi thế bảo đảm danh mục khách hàng đồng hành lâu dài (retain client), từ đó tạo ra cơ sở gia tăng doanh thu và nâng cao tỷ suất lợi nhuận trong bối cảnh ngành xây dựng vẫn chỉ tập trung lấy giá thấp làm cơ sở cạnh tranh là chính.

Ngoài ra, với việc đồng hành này, trên cơ sở chia sẻ chung các giá trị kiên quyết hướng đến của cả Kusto Group và Coteccons là phát triển bền vững, Kusto Group cam kết tiếp tục giữ nhịp đầu tư tại thị trường Việt Nam, kể từ năm 2005.



## FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

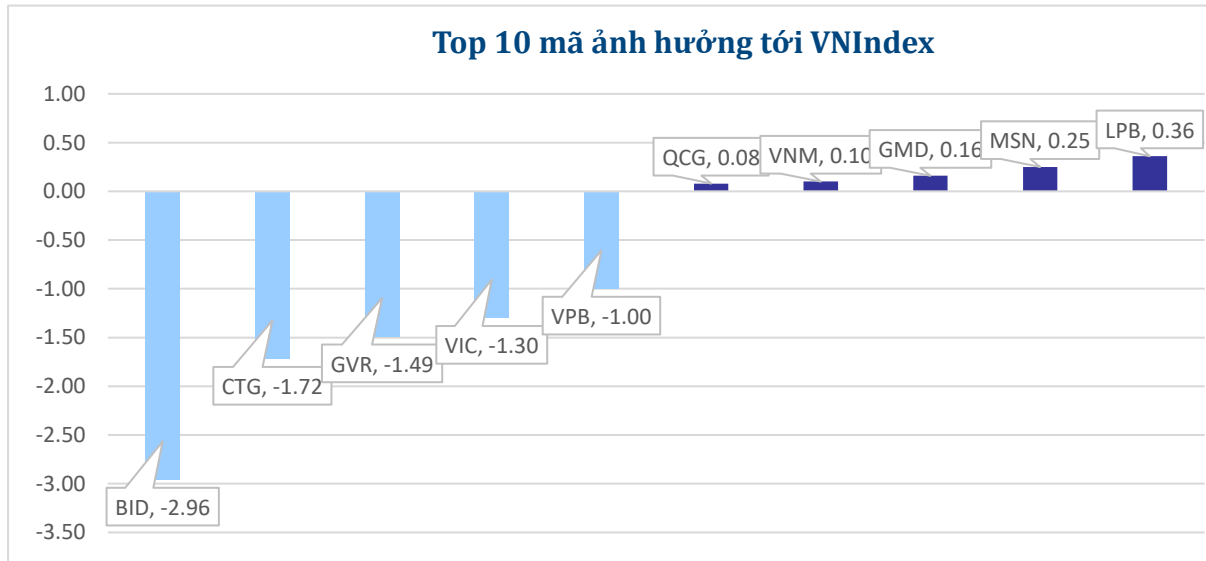
### BIẾN ĐỘNG NGÀY

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	1,193.01	-1.86%	-22.67	859.3	19,106.4	137	57	348
Vn30 - Index	1,210.74	-1.78%	-21.96	258.8	7,840.3	4	0	26
Vn100-Index	1,205.61	-1.78%	-21.89	617.8	16,201.3	16	3	81
VNXAllshare	1,938.42	-1.70%	-33.44	797.4	19,080.2	114	71	265
HNX - Index	226.20	-1.15%	-2.63	86.3	1,696.7	73	62	98
Upcom - Index	88.15	-0.54%	-0.48	47.1	506.8	129	87	128

### THANH KHOẢN NGÀY

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HOSE	19,106.40	-37.00%	859.25	-36.60%
HNX	1,696.68	-37.01%	86.32	-37.42%

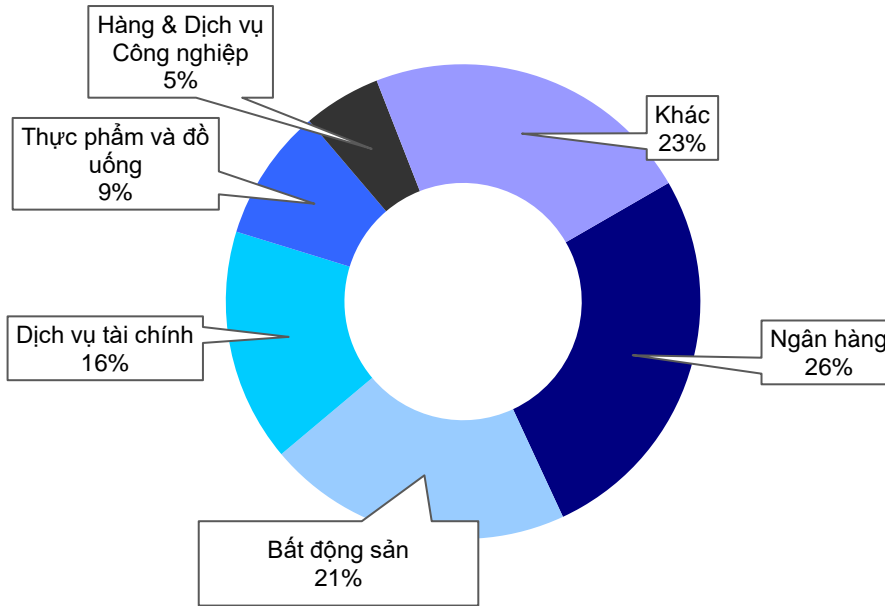
### CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY



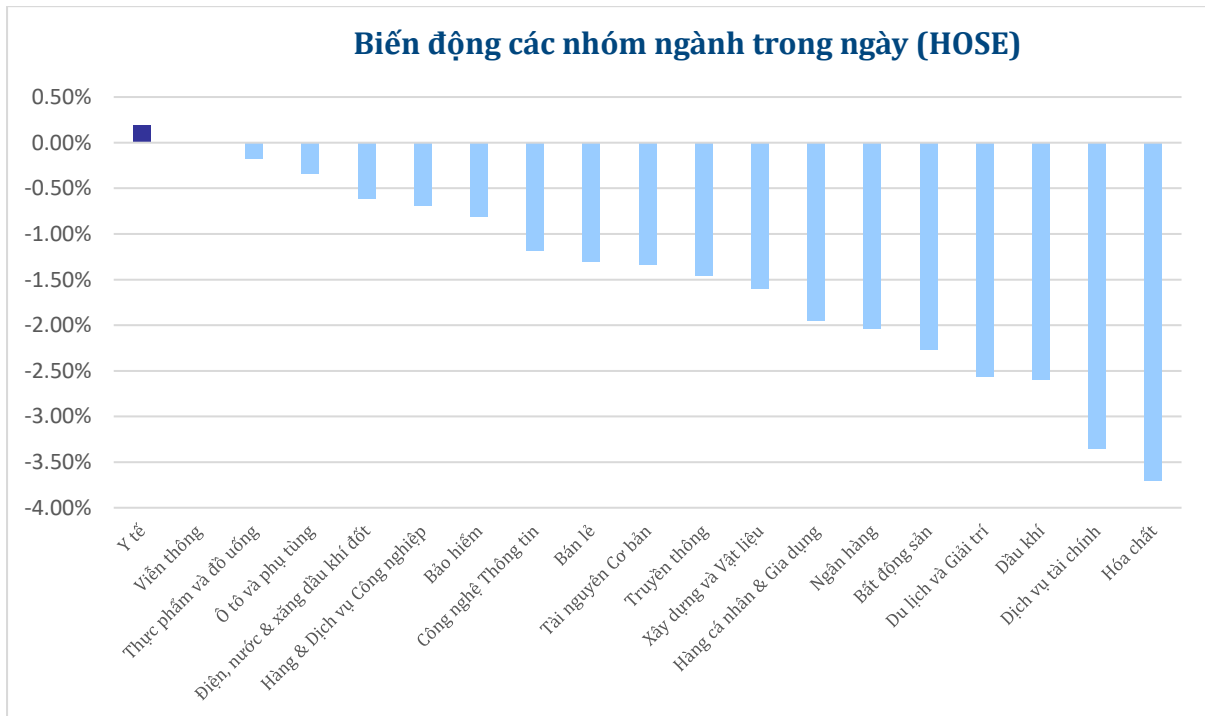
Top KLGD (triệu cổ phiếu)	Top GTGD (tỷ đồng)	Đột biến khối lượng (KL/KL10 phiên)	Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)
SHB 32.45	DIG 785.28	BTT 1000.38%	PSH 6.83%	DPG -6.93%
VIX 32.31	MBB 751.04	TMT 969.92%	QCG 6.71%	FTS -6.84%
NVL 32.22	CTG 639.53	VTB 722.79%	SMC 6.54%	DCL -6.47%
MBB 31.52	VIX 563.75	PSH 693.63%	LPB 3.34%	BSI -6.14%
DIG 26.65	MSN 505.79	FUCTVGF5 666.15%	GMD 2.68%	NTL -5.98%

## NHÓM NGÀNH

### Thanh khoản ngành trong ngày (HOSE)



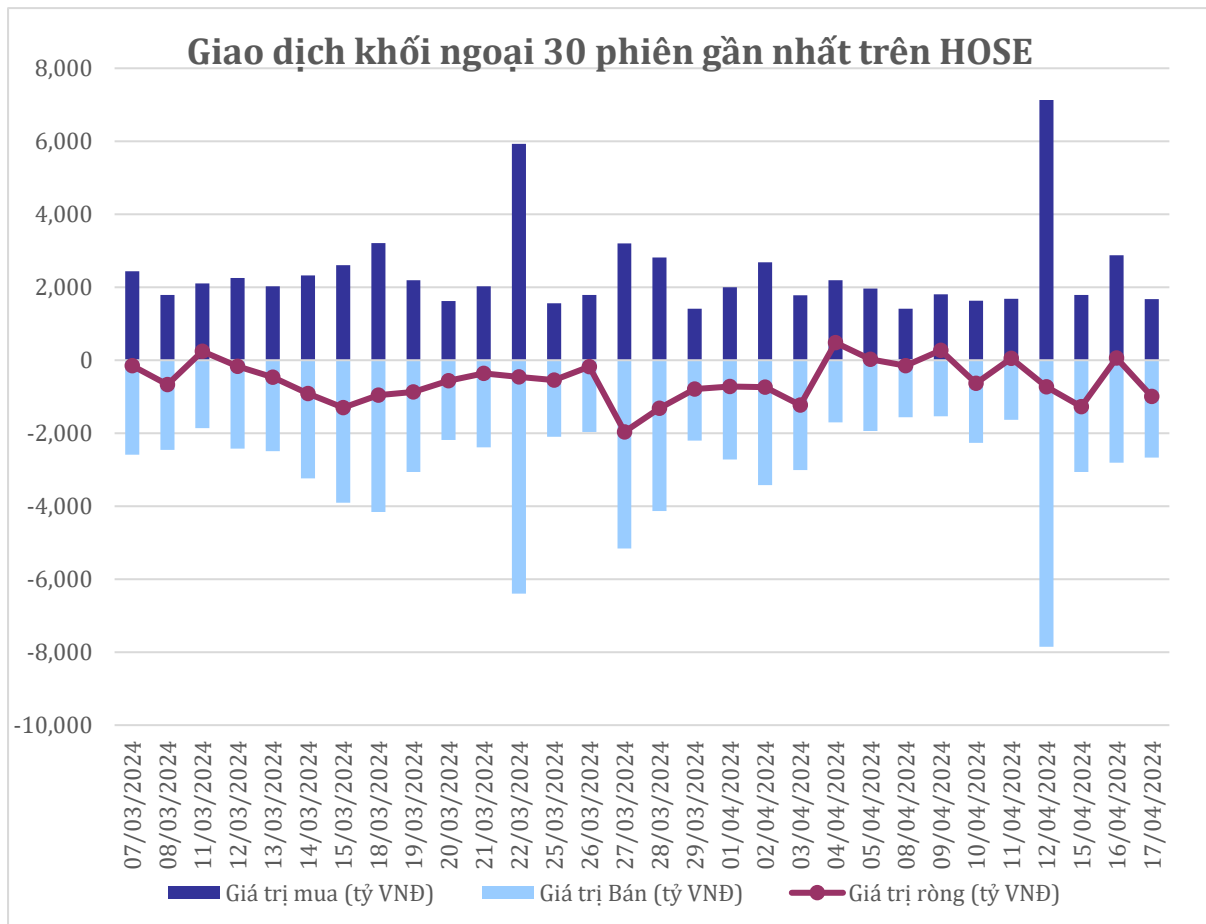
### Biến động các nhóm ngành trong ngày (HOSE)





### GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
VNM	106.42	FUEVFNVD	-339.96
GMD	62.08	VHM	-145.76
MWG	28.22	SHB	-95.24
SSI	22.99	MSN	-67.10
EVF	16.92	VIC	-66.08





### XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN - Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Khuyến nghị	Định nghĩa
<b>Mua</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
<b>Tích lũy</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
<b>Trung lập</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
<b>Giảm tỷ trọng</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
<b>Bán</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

### XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN - Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Xếp loại	Định nghĩa
<b>Vượt trội</b>	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
<b>Trung lập</b>	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
<b>Kém hiệu quả</b>	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

### KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



**GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY**

**Vũ Quỳnh Như**

Research Analyst

[nhuvq@gtjas.com.vn](mailto:nhuvq@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073- ext:702

**Ngô Diệu Linh**

Research Analyst

[linhnd@gtjas.com.vn](mailto:linhnd@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073- ext:705

**Nguyễn Đức Bình**

Senior Research Analyst

[binhnd@gtjas.com.vn](mailto:binhnd@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073- ext:704

**Trần Thị Hồng Nhung**

Deputy Director

[nhungtth@gtjas.com.vn](mailto:nhungtth@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073- ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)  
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: <a href="mailto:info@gtjas.com.vn">info@gtjas.com.vn</a> Website: <a href="http://www.gtjai.com.vn">www.gtjai.com.vn</a>	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696